

2. PHÂN TÍCH CẤU TRÚC SÁCH VÀ CẤU TRÚC BÀI HỌC

2.1. Ma trận nội dung và yêu cầu cần đạt của chương trình

Nội dung SGK Công nghệ 6 đảm bảo đáp ứng yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực chung đã được quy định trong Chương trình Giáo dục phổ thông tổng thể. Bảng dưới đây mô tả nội dung mỗi bài học đáp ứng các phẩm chất, năng lực chung của Chương trình Giáo dục phổ thông tổng thể.

Quy ước kí hiệu viết tắt trong bảng:

– **Phẩm chất:** Yêu Nước (**YN**), Nhân Ái (**NA**), Chăm Chỉ (**CC**), Trung Thực (**TT**), Trách Nhiệm (**TN**)

– **Năng lực chung:** Tự chủ, tự học (**TCTH**); Giao tiếp và hợp tác (**GTHT**); Giải quyết vấn đề và sáng tạo (**GQST**)

Nội dung chính	Phẩm chất	Năng lực
CHƯƠNG 1. NHÀ Ở		
Bài 1. Nhà ở đối với con người 1. Vai trò của nhà ở 2. Đặc điểm chung của nhà ở 3. Một số kiến trúc nhà ở đặc trưng của Việt Nam 4. Vật liệu xây dựng nhà 5. Quy trình xây dựng nhà ở	NA: tôn trọng sự đa dạng về văn hoá của các dân tộc CC: có ý thức vận dụng những kiến thức, kĩ năng học được vào học tập và đời sống hằng ngày TN: quan tâm đến các công việc của gia đình	TCTH: chủ động, tích cực học tập; vận dụng linh hoạt những kiến thức, kĩ năng đã học
Bài 2. Sử dụng năng lượng trong gia đình 1. Các nguồn năng lượng thường dùng trong ngôi nhà 2. Sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả 3. Biện pháp tiết kiệm năng lượng chất đốt trong gia đình	YN: chủ động tham gia hoạt động bảo vệ thiên nhiên CC: có ý thức vận dụng những kiến thức, kĩ năng đã học vào đời sống hằng ngày; có ý thức tham gia công việc ở gia đình TN: có ý thức tiết kiệm trong chi tiêu của cá nhân và gia đình	TCTH: chủ động, tích cực học tập; vận dụng linh hoạt những kiến thức, kĩ năng đã học
Bài 3. Ngôi nhà thông minh 1. Khái niệm ngôi nhà thông minh 2. Đặc điểm ngôi nhà thông minh	CC: có ý thức vận dụng những kiến thức, kĩ năng đã học vào đời sống hằng ngày	TCTH: chủ động, tích cực học tập; vận dụng linh hoạt những kiến thức, kĩ năng đã học

Nội dung chính	Chất lượng	Năng lực
<p>Dự án 1. Ngôi nhà của em</p> <ol style="list-style-type: none"> Mục tiêu Nhiệm vụ Dụng cụ, vật liệu Câu hỏi gợi ý Sản phẩm 	<p>CC: có ý thức về nhiệm vụ học tập; vận dụng những kiến thức, kĩ năng đã học vào đời sống hằng ngày</p> <p>TN: có trách nhiệm, quan tâm đến công việc của tập thể</p>	<p>TCTH: nhận thức được sở thích, khả năng của bản thân; vận dụng linh hoạt những kiến thức, kĩ năng đã học</p> <p>GTHT: biết trình bày ý tưởng, thảo luận những vấn đề của dự án</p> <p>GQST: nhận ra ý tưởng mới; phát hiện và làm rõ vấn đề; hình thành và triển khai ý tưởng mới; đề xuất, lựa chọn giải pháp; thiết kế và tổ chức hoạt động</p>
CHƯƠNG 2. BẢO QUẢN VÀ CHẾ BIẾN THỰC PHẨM		
<p>Bài 4. Thực phẩm và dinh dưỡng</p> <ol style="list-style-type: none"> Giá trị dinh dưỡng của các nhóm thực phẩm Nhu cầu dinh dưỡng của cơ thể Chế độ ăn uống khoa học Xây dựng bữa ăn dinh dưỡng hợp lí Các bước xây dựng bữa ăn dinh dưỡng hợp lí 	<p>NA: yêu quý, quan tâm đến sức khỏe của các thành viên trong gia đình</p> <p>CC: có ý thức về nhiệm vụ học tập; vận dụng những kiến thức, kĩ năng đã học vào đời sống hằng ngày</p> <p>TN: có trách nhiệm với bản thân và gia đình; ý thức rèn luyện, chăm sóc sức khỏe bản thân; tiết kiệm trong chi tiêu của cá nhân và gia đình</p>	<p>TCTH: chủ động, tích cực học tập; vận dụng linh hoạt những kiến thức, kĩ năng đã học</p> <p>GQST: xác định được và biết tìm hiểu các thông tin liên quan đến vấn đề về dinh dưỡng hợp lí; đề xuất được giải pháp cho bữa ăn dinh dưỡng hợp lí</p>

Nội dung chính	Phẩm chất	Năng lực
<p>Bài 5. Bảo quản và chế biến thực phẩm</p> <ol style="list-style-type: none"> Bảo quản thực phẩm Chế biến thực phẩm Thực hành chế biến món ăn không sử dụng nhiệt 	<p>CC: có ý thức về nhiệm vụ học tập; vận dụng những kiến thức, kĩ năng đã học vào đời sống hằng ngày</p> <p>TN: quan tâm, có ý thức tham gia công việc ở gia đình</p>	<p>TCTH: chủ động, tích cực học tập; vận dụng linh hoạt những kiến thức, kĩ năng đã học</p> <p>GQST: xác định được và biết tìm hiểu các thông tin liên quan đến món ăn, đề xuất giải pháp trong chế biến món ăn</p>
<p>Dự án 2. Món ăn cho bữa cơm gia đình</p> <ol style="list-style-type: none"> Mục tiêu Nhiệm vụ Dụng cụ, vật liệu Câu hỏi gợi ý Sản phẩm 	<p>CC: có ý thức về nhiệm vụ học tập; vận dụng những kiến thức, kĩ năng đã học vào đời sống hằng ngày; có ý thức tham gia công việc ở gia đình</p> <p>TN: có trách nhiệm, quan tâm đến công việc của tập thể</p>	<p>TCTH: nhận thức được sở thích, khả năng của bản thân; vận dụng linh hoạt những kiến thức, kĩ năng đã học</p> <p>GTHT: biết trình bày ý tưởng, thảo luận những vấn đề của dự án</p> <p>GQST: nhận ra ý tưởng mới; phát hiện và làm rõ vấn đề; hình thành và triển khai ý tưởng mới; đề xuất, lựa chọn giải pháp; thiết kế và tổ chức hoạt động</p>
CHƯƠNG 3. TRANG PHỤC VÀ THỜI TRANG		
<p>Bài 6. Các loại vải thường dùng trong may mặc</p> <ol style="list-style-type: none"> Vải sợi thiên nhiên Vải sợi hoá học Vải sợi pha 	<p>CC: có ý thức vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học vào đời sống hằng ngày</p>	<p>TCTH: chủ động, tích cực học tập; vận dụng linh hoạt những kiến thức, kĩ năng đã học</p>

Nội dung chính	Phẩm chất	Năng lực
<p>Bài 7. Trang phục</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Trang phục và vai trò của trang phục 2. Các loại trang phục 3. Lựa chọn trang phục 4. Sử dụng và bảo quản trang phục 5. Đọc nhãn hướng dẫn sử dụng và bảo quản trang phục 	<p>CC: có ý thức vận dụng những kiến thức, kĩ năng đã học vào đời sống hằng ngày; có ý thức tham gia công việc ở gia đình</p> <p>TN: có ý thức bảo quản và sử dụng hợp lí trang phục của bản thân và người thân trong gia đình</p>	<p>TCTH: chủ động, tích cực học tập; vận dụng linh hoạt những kiến thức, kĩ năng đã học</p> <p>GTHT: biết sử dụng ngôn ngữ kết hợp với kí hiệu, hình ảnh để trình bày thông tin, ý tưởng</p>
<p>Bài 8. Thời trang</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Thời trang và phong cách thời trang 2. Thời trang phản ánh tích cách của người mặc 3. Lựa chọn trang phục phù hợp theo thời trang 	<p>NA: tôn trọng sự khác biệt về phong cách cá nhân của người khác</p> <p>CC: có ý thức vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học vào đời sống hằng ngày</p> <p>TN: có ý thức lựa chọn trang phục phù hợp với điều kiện tài chính của gia đình</p>	<p>TCTH: chủ động, tích cực học tập; vận dụng linh hoạt các kiến thức, kĩ năng đã học</p>
<p>Dự án 3. Em làm nhà thiết kế thời trang</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Mục tiêu 2. Nhiệm vụ 3. Dụng cụ, vật liệu 4. Câu hỏi gợi ý 5. Sản phẩm 	<p>CC: có ý thức về nhiệm vụ học tập; vận dụng các kiến thức, kĩ năng đã học vào đời sống hằng ngày</p> <p>TN: có trách nhiệm, quan tâm đến công việc của tập thể</p>	<p>TCTH: nhận thức được sở thích, khả năng của bản thân; vận dụng linh hoạt những kiến thức, kĩ năng đã học</p> <p>GTHT: biết trình bày ý tưởng, thảo luận những vấn đề của dự án</p> <p>GQST: nhận ra ý tưởng mới; phát hiện và làm rõ vấn đề; hình thành và triển khai ý tưởng mới; đề xuất, lựa chọn giải pháp; thiết kế và tổ chức hoạt động</p>

CHƯƠNG 4. ĐỒ DÙNG ĐIỆN TRONG GIA ĐÌNH		
<p>Bài 9. Sử dụng đồ dùng điện trong gia đình</p> <ol style="list-style-type: none"> Một số đồ dùng điện trong gia đình Lựa chọn đồ dùng tiết kiệm điện 	<p>CC: có ý thức về nhiệm vụ học tập; vận dụng những kiến thức, kĩ năng đã học vào đời sống hằng ngày</p> <p>TN: có trách nhiệm với gia đình; ý thức tiết kiệm trong chi tiêu của cá nhân và gia đình</p>	<p>TCTH: chủ động, tích cực học tập; vận dụng linh hoạt các kiến thức, kĩ năng đã học</p>
<p>Bài 10. An toàn điện trong gia đình</p> <ol style="list-style-type: none"> Nguyên nhân gây ra tai nạn điện giật Một số biện pháp an toàn khi sử dụng điện 	<p>CC: có ý thức về nhiệm vụ học tập; vận dụng những kiến thức, kĩ năng đã học vào đời sống hằng ngày</p>	<p>TCTH: chủ động, tích cực học tập; vận dụng linh hoạt những hoạt kiến thức, kĩ năng đã học</p>
<p>Dự án 4. Tiết kiệm trong sử dụng điện</p> <ol style="list-style-type: none"> Mục tiêu Nhiệm vụ Dụng cụ, vật liệu Câu hỏi gợi ý Sản phẩm 	<p>CC: có ý thức về nhiệm vụ học tập; vận dụng những kiến thức, kĩ năng đã học vào đời sống hằng ngày; có ý thức tham gia công việc ở gia đình</p> <p>TN: có trách nhiệm, quan tâm đến công việc của tập thể</p>	<p>TCTH: nhận thức được sở thích, khả năng của bản thân; vận dụng linh hoạt các kiến thức, kĩ năng đã học</p> <p>GTHT: biết trình bày ý tưởng, thảo luận những vấn đề của dự án.</p> <p>GQST: nhận ra ý tưởng mới; phát hiện và làm rõ vấn đề; hình thành và triển khai ý tưởng mới; đề xuất, lựa chọn giải pháp; thiết kế và tổ chức hoạt động</p>

SGK Công nghệ nói chung và SGK Công nghệ 6 nói riêng được cấu trúc theo từng chương. Sách gồm 4 chương, tương ứng với 4 chủ đề trong chương trình môn học. Mỗi chương gồm một số bài học được xây dựng theo mạch kiến thức đáp ứng các yêu cầu cần đạt của chương trình. Sự chuyển hoá từ yêu cầu cần đạt trong Chương trình môn Công nghệ lớp 6 thành các chương và bài học của SGK được thể hiện trong bảng sau đây:

CHƯƠNG TRÌNH GDPT MÔN CÔNG NGHỆ 2018 Lớp 6 – Công nghệ trong gia đình		Mạch kiến thức SGK Công nghệ 6
Nội dung	Yêu cầu cần đạt	Chương / Bài
1. NHÀ Ở	<p>1.1. Nêu được vai trò và đặc điểm chung của nhà ở; một số kiến trúc nhà ở đặc trưng của Việt Nam.</p> <p>1.2. Kể được tên một số vật liệu, mô tả các bước chính để xây dựng một ngôi nhà.</p> <p>1.3. Thực hiện được một số biện pháp sử dụng năng lượng trong gia đình tiết kiệm, hiệu quả.</p> <p>1.4. Mô tả, nhận diện được những đặc điểm của ngôi nhà thông minh.</p>	CHƯƠNG 1. NHÀ Ở
		Bài 1. Nhà ở đối với con người (1.1; 1.2)
		<ol style="list-style-type: none"> 1. Vai trò của nhà ở 2. Đặc điểm chung của nhà ở 3. Một số kiến trúc nhà ở đặc trưng của Việt Nam 4. Vật liệu xây dựng nhà 5. Quy trình xây dựng nhà ở
		Bài 2. Sử dụng năng lượng trong gia đình (1.3)
		<ol style="list-style-type: none"> 1. Các nguồn năng lượng thường dùng trong ngôi nhà 2. Sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả <ol style="list-style-type: none"> 2.1. Lí do cần sử dụng tiết kiệm năng lượng 2.2. Biện pháp tiết kiệm năng lượng điện trong gia đình 2.3. Biện pháp tiết kiệm năng lượng chất đốt trong gia đình
		Bài 3. Ngôi nhà thông minh (1.4)
		<ol style="list-style-type: none"> 1. Khái niệm ngôi nhà thông minh 2. Đặc điểm ngôi nhà thông minh

<p>2. BẢO QUẢN VÀ CHẾ BIẾN THỰC PHẨM</p>	<p>2.1. Nhận biết được một số nhóm thực phẩm chính, dinh dưỡng từng loại, ý nghĩa đối với sức khoẻ con người.</p> <p>2.2. Nêu được vai trò , ý nghĩa của bảo quản và chế biến thực phẩm.</p> <p>2.3. Trình bày được một số phương pháp bảo quản, chế biến thực phẩm phổ biến.</p> <p>2.4. Lựa chọn và chế biến được món ăn đơn giản theo phương pháp không sử dụng nhiệt.</p> <p>2.5. Hình thành thói quen ăn, uống khoa học; chế biến thực phẩm đảm bảo an toàn vệ sinh.</p> <p>2.6. Tính toán sơ bộ được dinh dưỡng, chi phí tài chính cho một bữa ăn gia đình.</p>	<p>CHƯƠNG 2. BẢO QUẢN VÀ CHẾ BIẾN THỰC PHẨM</p>
	<p>Bài 4. Thực phẩm và dinh dưỡng (2.1; 2.5; 2.6)</p> <p>1. Giá trị dinh dưỡng của các nhóm thực phẩm</p> <p>2. Nhu cầu dinh dưỡng của cơ thể</p> <p>3. Chế độ ăn uống khoa học</p> <p>3.1. Xây dựng bữa ăn dinh dưỡng hợp lí</p> <p>3.2. Phân chia số bữa ăn hợp lí</p> <p>4. Xây dựng bữa ăn dinh dưỡng hợp lí</p> <p>4.1. Các yếu tố của bữa ăn dinh dưỡng hợp lí</p> <p>4.2. Chi phí bữa ăn</p> <p>5. Các bước xây dựng bữa ăn dinh dưỡng hợp lí</p> <p>Bài 5. Bảo quản và chế biến thực phẩm trong gia đình (2.2; 2.3; 2.4; 2.5)</p> <p>1. Bảo quản thực phẩm</p> <p>1.1. Vai trò và ý nghĩa của việc bảo quản thực phẩm</p> <p>1.2. Phương pháp bảo quản thực phẩm</p> <p>2. Chế biến thực phẩm</p> <p>2.1. Vai trò và ý nghĩa của việc chế biến thực phẩm</p> <p>2.2. Phương pháp chế biến thực phẩm không sử dụng nhiệt</p> <p>2.3. Phương pháp chế biến thực phẩm có sử dụng nhiệt</p> <p>3. Thực hành chế biến món ăn không sử dụng nhiệt</p> <p>3.1. Quy trình chung</p> <p>3.2. Yêu cầu kĩ thuật</p> <p>3.3. Các bước chế biến</p>	

3. TRANG PHỤC VÀ THỜI TRANG		CHƯƠNG 3. TRANG PHỤC VÀ THỜI TRANG
		<p>Bài 6. Các loại vải thường dùng trong may mặc (3.1)</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Vải sợi thiên nhiên 2. Vải sợi hoá học 3. Vải sợi pha
		<p>Bài 7. Trang phục (3.1; 3.3; 3.4)</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Trang phục và vai trò của trang phục 2. Các loại trang phục 3. Lựa chọn trang phục <ol style="list-style-type: none"> 3.1. Chọn trang phục phù hợp với vóc dáng cơ thể 3.2. Chọn trang phục phù hợp với lứa tuổi 3.3. Chọn trang phục phù hợp với môi trường và tính chất công việc 3.4. Lựa chọn phối hợp trang phục 4. Sử dụng và bảo quản trang phục <ol style="list-style-type: none"> 4.1. Giặt, phơi 4.2. Là (Ủi) 4.3. Cất giữ trang phục 5. Đọc nhãn hướng dẫn sử dụng và bảo quản trang phục <ol style="list-style-type: none"> 5.1. Ý nghĩa của kí hiệu trên nhãn hướng dẫn 5.2. Các bước đọc nhãn hướng dẫn
		<p>Bài 8. Thời trang (3.2; 3.3)</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Thời trang và phong cách thời trang 2. Thời trang phản ánh tích cách của người mặc 3. Lựa chọn trang phục phù hợp theo thời trang <ol style="list-style-type: none"> 3.1. Một số lưu ý khi lựa chọn trang phục theo thời trang 3.2. Các bước lựa chọn trang phục theo thời trang

		CHƯƠNG 4. ĐỒ DÙNG ĐIỆN TRONG GIA ĐÌNH
4. ĐỒ DÙNG ĐIỆN TRONG GIA ĐÌNH		<p>Bài 9. Sử dụng đồ dùng điện trong gia đình (4.1; 4.2; 4.3)</p> <p>1. Một số đồ dùng điện trong gia đình</p> <p>1.1. Bàn là (bàn ủi)</p> <p>a. Cấu tạo và thông số kĩ thuật</p> <p>b. Nguyên lí hoạt động</p> <p>c. Sử dụng bàn là</p> <p>1.2. Đèn LED (Light Emitting Diode)</p> <p>a. Cấu tạo và thông số kĩ thuật</p> <p>b. Nguyên lí hoạt động</p> <p>c. Lưu ý khi sử dụng đèn LED</p> <p>1.3. Máy xay thực phẩm</p> <p>a. Cấu tạo và thông số kĩ thuật</p> <p>b. Nguyên lí hoạt động</p> <p>c. Sử dụng máy xay thực phẩm</p> <p>2. Lựa chọn đồ dùng tiết kiệm điện</p>
		<p>Bài 10. An toàn điện trong gia đình (4.2)</p> <p>1. Nguyên nhân gây ra tai nạn điện</p> <p>2. Một số biện pháp an toàn khi sử dụng điện</p>